

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/DS-ST
Ngày: 30-5-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thông;

2. Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Long Ty - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 12/2018/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2018/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lương Thị H, sinh năm 1954; địa chỉ: Số 114, khu phố 6, thị trấn F, huyện C, tỉnh Bình Dương (có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1976 (tên gọi khác: Nguyễn Thị Ánh T); địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 23/01/2018, bản tự khai ngày 23/01/2018 và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lương Thị H trình bày: Vào ngày 02/10/2016, bà Nguyễn Thị Ánh N có vay của bà H số tiền là 25.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 9999 (tương đương số tiền 72.000.000 đồng), tổng cộng bà N mượn của bà H là 97.000.000 đồng. Việc vay mượn tiền thì hai bên có làm giấy tờ và bà N có ký tên xác nhận, bà N hẹn đến cuối năm 2017 sẽ thanh toán cho bà H. Nhưng cho đến nay, bà N không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như đã thỏa thuận. Vì vậy, nay bà H yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà N phải có nghĩa vụ tranh toán cho bà H số tiền 97.000.000 đồng.

- Bị đơn Nguyễn Thị Ánh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ trong suốt quá trình tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tham gia phiên tòa có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong suốt quá trình tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại Khoản 3, Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện bị đơn đang cư trú tại xã B, huyện C, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Khoản 1, Điều 35; Khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị Ánh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải, tham gia phiên tòa và cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh và nghĩa vụ của người bị kiện nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo Điểm b; Khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn bà H yêu cầu bị đơn bà N thanh toán số tiền 97.000.000 đồng, chứng cứ mà nguyên đơn khởi kiện là giấy mượn nợ ngày 02/10/2016. Theo nội dung trong giấy mượn tiền thì bà N có mượn của bà H số tiền là 25.000.000 đồng và 20 chỉ vàng 9999 (tương đương số tiền 72.000.000 đồng). Bà H đã nhiều lần yêu cầu bà N thanh toán tiền và vàng cho bà H nhưng cho đến nay thì bà N không thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lương Thị H đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ánh N theo quy định tại Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 471, 474, 478 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lương Thị H đối với bà Nguyễn Thị Ánh N (Nguyễn Thị Ánh T) về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

- Buộc bà Nguyễn Thị Ánh N (Nguyễn Thị Ánh T) có trách nhiệm thanh toán cho bà Lương Thị H số tiền 97.000.000 đồng (chín mươi bảy triệu đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Nguyễn Thị Ánh N (Nguyễn Thị Ánh T) phải nộp số tiền 4.850.000 đồng (bốn triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hoàn trả cho bà Lương Thị H số tiền 2.425.000 đồng (hai triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0011386 vào ngày 23/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Tuấn

